

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI
PHÒNG
ĐẢNG ỦY XÃ TÂN KỲ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tân Kỳ, ngày tháng 5 năm 2026

*
Số -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hải Phòng về thực hiện Kết luận số 18-KL/TU, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 – 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”

Thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Thành uỷ Hải Phòng thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”;

Căn cứ tình hình thực tế và nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã. Ban Thường vụ Đảng uỷ xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình hành động số 20-CTr/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã. Phấn đấu 100% cán bộ chủ chốt, trên 95% đảng viên và trên 90% đoàn viên, hội viên được tuyên truyền, quán triệt đầy đủ nội dung Chương trình hành động.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, huy động nguồn lực đầu tư, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2026 - 2030; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế địa phương bình quân hàng năm đạt từ 10% trở lên.

2. Yêu cầu

Việc tuyên truyền, quán triệt phải được triển khai nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và từng cơ quan, đơn vị.

Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của Chương trình hành động số 20-CTr/TU.

Gắn việc tuyên truyền, quán triệt với xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của các chi bộ, cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm, lộ trình và kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT

1. Nội dung trọng tâm

Tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình hành động số 20-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng.

Tập trung tuyên truyền mục tiêu phát triển thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 với tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt từ 13%/năm trở lên, phấn đấu đạt 14%/năm; lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu cho phát triển.

Tuyên truyền các chỉ tiêu trọng tâm của thành phố đến năm 2030 như: GRDP bình quân đầu người đạt 11.247 USD/người; tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt trên 35%; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân 15,5 - 16,5%/năm; kim ngạch xuất khẩu đạt từ 75 tỷ USD trở lên; khách du lịch đạt khoảng 25 triệu lượt.

Tuyên truyền định hướng phát triển Hải Phòng trở thành thành phố cảng công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á; là trung tâm kinh tế biển, logistics, dịch vụ chất lượng cao và đổi mới sáng tạo của cả nước.

Tuyên truyền về mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 gắn với mục tiêu tăng trưởng “2 con số”; nhiệm vụ huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư công, tài chính công.

Nâng cao nhận thức về vai trò của cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tuyên truyền các nhiệm vụ xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, quản lý và đời sống.

(1) Tăng trưởng GRDP giai đoạn 2026 - 2030 đạt bình quân 13%/năm trở lên, phấn đấu đạt 14%/năm; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng 15,2%/năm; dịch vụ tăng 10,9%/năm; nông, lâm và thủy sản tăng 2%/năm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8%/năm.

(2) GRDP bình quân đầu người năm 2030 (giá hiện hành) đạt 11.247 USD/người.

(3) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong GRDP đến năm 2030 đạt trên 35%.

(4) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 15,5 - 16,5%/năm; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2030 đạt 47 - 48%; tỷ

trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo năm 2030 đạt trên 60%.

(5) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn bình quân phần đầu đạt khoảng 43% GRDP, tương đương 2,4 triệu tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư công chiếm 10%.

(6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 đạt 245.500 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 122.000 tỷ đồng.

(7) Kim ngạch xuất khẩu phần đầu đến năm 2030 đạt 75 tỷ USD trở lên.

(8) Sản lượng hàng hoá thông qua các cảng trên địa bàn năm 2030 đạt 380 triệu tấn.

(9) Khách du lịch đến năm 2030 đạt 25 triệu lượt.

(10) Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đến năm 2030 đạt 57%.

(11) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân năm giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 11%/năm.

(12) Tăng trưởng bình quân doanh số thương mại điện tử 23%-25%.

(13) Đến năm 2030, có khoảng 87.000 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn; số doanh nghiệp thành lập mới hằng năm khoảng 9.200 doanh nghiệp.

(14) Có ít nhất 03 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

(15) Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp đến năm 2030 lớn hơn 40%.

(16) Tỷ lệ nội địa hóa một số ngành công nghiệp chủ lực đến năm 2030 phần đầu đạt 40%-45%.

(17) Tỷ lệ các khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đến năm 2030 đạt 100%.

(18) Tỷ lệ cơ sở công nghiệp áp dụng sản xuất xanh đến năm 2030 đạt 45% - 50%.

(19) Tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp áp dụng giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đến năm 2030 đạt 70% - 75%.

(20) Tỷ lệ giảm lượng phát thải khí nhà kính ít nhất 43,5% so với năm 2020.

(21) Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số chuyển đổi xanh (PGI) hằng năm thuộc top 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phần đầu trong top 3.

(22) Phần đầu đến năm 2030: 80% số xã (tương ứng 55/67 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 50% số xã (tương ứng 34/67 xã) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(23) Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55% vào năm 2030.

(24) Tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đến năm 2030 đạt 80%.

(25) Đến năm 2030, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62%-63% lực lượng lao động trong độ tuổi của thành phố.

(26) Chỉ số phát triển con người giai đoạn 2026 - 2030 đạt 0,8.

(27) Hoàn thành khoảng 32.900 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030.

(28) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị, nông thôn bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% vào năm 2030; có từ 01 nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trở lên.

(29) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 40% trở lên vào năm 2030.

(30) Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 55%.

(31) Xây dựng thí điểm từ 25 - 30 tiểu đội, trung đội dân quân thường trực ở các xã, phường, đặc khu được Bộ Quốc phòng công nhận trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

(32) Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt tỷ lệ trên 80%, các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%.

(33) Tăng trưởng bình quân ngành công nghiệp văn hóa là 10%.

(34) Số bác sĩ/vận dân đến năm 2030 là 19 người.

(35) Số km đường cao tốc hoàn thành đến năm 2030 là 21,5 km.

2. Tuyên truyền các giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình hành động số 20-CTr/TU; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động về yêu cầu phát triển nhanh, bền vững gắn với mục tiêu tăng trưởng “2 con số”.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện; phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Đưa nội dung thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU vào chương trình công tác toàn khóa, hằng năm và sinh hoạt định kỳ của cấp ủy, chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Gắn kết quả thực hiện Chương trình hành động với đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên hằng năm.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc trên không gian mạng.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm của Chương trình hành động số 20-CTr/TU; nhất là các nội dung về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính quyền số và xã hội số.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền theo hướng linh hoạt, thiết thực, hiệu quả; kết hợp giữa tuyên truyền trực tiếp với tuyên truyền trên môi trường số.

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng; duy trì chuyên mục tuyên truyền thường xuyên về phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh tuyên truyền trực quan thông qua pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu tại trụ sở cơ quan, khu dân cư, nhà văn hóa và các khu vực trung tâm.

Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong lao động sản xuất, cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Tiếp tục triển khai quyết liệt công tác cải cách hành chính; nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức; xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu; nâng cao hiệu quả sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử.

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số phục vụ đời sống.

Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao.

Nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân; từng bước hình thành thói quen làm việc và tương tác trên môi trường số.

2.4. Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới nâng cao

Tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

Khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế tập thể, các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; phát triển sản phẩm OCOP và các mô hình sản xuất an toàn, thân thiện môi trường.

Gắn phát triển kinh tế với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; nâng cao chất lượng các tiêu chí về môi trường, cảnh quan, văn hóa và đời sống Nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn, xây dựng cảnh quan “sáng - xanh - sạch - đẹp”; vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào vệ sinh môi trường, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm.

Tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; xây dựng khu dân cư an toàn, đoàn kết, văn minh.

2. 5. Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Gắn việc thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động:

“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Dân vận khéo”; phong trào chuyển đổi số cộng đồng; phong trào sản xuất kinh doanh giỏi; phong trào bảo vệ môi trường.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết thực hiện

Ban Thường vụ Đảng ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện tại các chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

Các chi bộ, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) để tổng hợp theo quy định.

2. Đối tượng tuyên truyền, quán triệt

Cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ xã; cán bộ, công chức viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Cán bộ, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức hội quần chúng.

Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác Mặt trận, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

Các hộ sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn xã.

Toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT

1. Tổ chức hội nghị quán triệt

Tổ chức hội nghị quán triệt tại Đảng bộ xã; triển khai nội dung Chương trình hành động số 20-CTr/TU đến các tổ chức đảng trực thuộc.

Lồng ghép nội dung Chương trình hành động số 20-CTr/TU trong sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã, các thôn, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, nhóm Zalo của các chi bộ, đoàn thể; duy trì tối thiểu 02 tin, bài/tuần trên hệ thống truyền thanh và các nền tảng số.

Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại trụ sở cơ quan, khu dân cư và các điểm sinh hoạt cộng đồng.

3. Tuyên truyền thông qua các phong trào thi đua

Gắn nội dung Chương trình hành động với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, cải cách hành chính, chuyển đổi số; phấn đấu 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các nền tảng số phục vụ công việc.

Biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã

Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức quán triệt và tuyên truyền tại các chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Định hướng nội dung tuyên truyền phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Ban Xây dựng Đảng

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch, đề cương tuyên truyền, tài liệu quán triệt Chương trình hành động số 20-CTr/TU phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Hướng dẫn các chi bộ trực thuộc tổ chức sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép nội dung Chương trình hành động vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ.

Định hướng công tác tuyên truyền, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh.

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các chi bộ; tham mưu công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Văn phòng Đảng ủy

Tham mưu xây dựng chương trình hội nghị quán triệt; chuẩn bị các điều kiện phục vụ hội nghị triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU.

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các chi bộ, cơ quan, đơn vị; định kỳ tham mưu xây dựng báo cáo gửi cấp trên theo quy định.

Tham mưu quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan; phục vụ công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.”

4. Ủy ban nhân dân xã

Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 theo tinh thần Chương trình hành động số 20-CTr/TU gắn với nhiệm vụ chính trị và điều kiện thực tế của địa phương.

Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế địa phương, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt chỉ tiêu thành phố giao.

Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ số vào sản xuất và đời sống.

Chỉ đạo hệ thống truyền thanh xã tăng cường thời lượng tuyên truyền về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU; kịp thời thông tin các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến.

Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, trật tự xây dựng, an toàn thực phẩm và an sinh xã hội.

Phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phát động các phong trào thi đua yêu nước; huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) để tổng hợp theo quy định.

5. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

Phát động các phong trào thi đua phù hợp với từng tổ chức.

6. Các tổ chức đảng trực thuộc

Tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch và Chương trình hành động số 20-CTr/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bảo đảm việc triển khai nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của từng chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng chi bộ; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện và trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên trong tổ chức thực hiện.

Lồng ghép nội dung Chương trình hành động số 20-CTr/TU vào sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt của các đoàn thể và các hội nghị tuyên truyền tại thôn, tổ dân cư.

Tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, chuyển đổi số và cải cách hành chính tại địa phương.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Đưa nội dung thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU vào tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch hoàn thành trong quý II năm 2026.

Các chi bộ, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và hoàn thành trước ngày 10/6/2026.

Công tác tuyên truyền được triển khai thường xuyên, liên tục trong giai đoạn 2026-2030 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về thực hiện Kết luận số 18-KL/TU, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”. Ban Thường vụ Đảng ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để b/c),
- Văn phòng Thành ủy (để b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đơn vị ở mục IV (để t/h),
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Duy Thành